

Số: /BC-SYT

Quảng Ngãi, ngày tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
(*Tính đến 15 giờ 00 ngày 11/11/2021*)

Từ 15 giờ ngày 10/11/2021 đến 15 giờ ngày 11/11/2021: **42 ca mắc mới.**

STT	Tên BN	Mã BN	Năm sinh	Giới tính	Chỗ ở hiện nay	Đối tượng
1. Ca bệnh cộng đồng: 06 ca						
1.	N.N	999790	1960	Nam	Tổ 2, Nghĩa Chánh, TP Quảng Ngãi	Xét nghiệm cộng đồng
2.	T.C.D	999800	2004	Nam	Tổ 3, Lê Hồng Phong, TP Quảng Ngãi	Xét nghiệm cộng đồng
3.	T.T.H	999822	1955	Nữ	Quy Thiện, Phố Khánh, Đức Phổ	Xét nghiệm cộng đồng
4.	N.Đ.T	999823	1969	Nam	An Ninh, Phố Ninh, Đức Phổ	Xét nghiệm cộng đồng
5.	M.N.V	999830	1976	Nam	Tổ 3, Nguyễn Nghiêm, TP Quảng Ngãi	Xét nghiệm cộng đồng
6.	N.T.Q		1985	Nam	Thôn An Bình, Nghĩa Kỳ, Tư Nghĩa	Xét nghiệm cộng đồng
2. Ổ dịch KDC 9, Long Yên, Bình Long, Bình Sơn: 01 ca, cộng đồng: 04 ca						
7.	L.Q.M	999799	1993	Nam	Tham Hội 2, Bình Thanh, Bình Sơn	F1 BN 991675, xét nghiệm trong khu cách ly công ty lần 1
3. Ổ dịch Tổ 3, Lê Hồng Phong, TPQN: 02 ca, cộng đồng: 04 ca						
8.	N.H.V	999824	1977	Nam	Tổ 3, Lê Hồng Phong, TP Quảng Ngãi	Xét nghiệm trong khu phong tỏa lần 1
9.	L.T.A	999825	1979	Nữ	Tổ 3, Lê Hồng Phong, TP Quảng Ngãi	Xét nghiệm trong khu phong tỏa lần 1
4. Ổ dịch Đức Lợi, Mộ Đức: 08 ca, cộng đồng: 52 ca						
10.	H.Q.T	999791	1993	Nam	KDC số 12, Vinh Phú, Đức Lợi, Mộ Đức	F1 BN 960447, xét nghiệm trong KCL Trường THCS Nam Đàn lần 2
11.	Đ.T.V	999792	1979	Nữ	KDC số 10, Kỳ Tân, Đức Lợi, Mộ Đức	Xét nghiệm trong khu phong tỏa lần 2

12.	B.T.H	999793	1969	Nữ	KDC số 11, Kỳ Tân, Đức Lợi, Mộ Đức	Xét nghiệm trong khu phong toả lần 2
13.	H.V.B	999794	1978	Nam	KDC số 11, Kỳ Tân, Đức Lợi, Mộ Đức	Xét nghiệm trong khu phong toả lần 2
14.	H.N.T. L	999795	2017	Nam	KDC số 11, Kỳ Tân, Đức Lợi, Mộ Đức	Xét nghiệm trong khu phong toả lần 2
15.	T.T.H	999796	1945	Nữ	KDC số 10, Kỳ Tân, Đức Lợi, Mộ Đức	Xét nghiệm trong khu phong toả lần 2
16.	N.T.B	999797	1982	Nữ	KDC số 11, Kỳ Tân, Đức Lợi, Mộ Đức	Xét nghiệm trong khu phong toả lần 2
17.	B.T.H	999798	1989	Nam	KDC số 14, Vinh Phú, Đức Lợi, Mộ Đức	Xét nghiệm trong khu phong toả lần 2
5. Ổ dịch Cổ Lũy, Nghĩa Phú: 05 ca, cộng dồn: 69 ca						
18.	T.Đ.T	999809	2011	Nam	Cổ Lũy Nam, Nghĩa Phú, TP Quảng Ngãi	F1 BN 862533 xét nghiệm trong KCL Trường Đại học Đại học Công nghiệp TPHCM phân hiệu Quảng Ngãi lần 5
19.	T.C.S	999810	2010	Nam	Cổ Lũy Nam, Nghĩa Phú, TP Quảng Ngãi	F1 BN 862533, xét nghiệm trong KCL Trường Đại học Đại học Công nghiệp TPHCM phân hiệu Quảng Ngãi lần 5
20.	Đ.T.T. M	999811	2012	Nữ	Thôn 1, Cổ Lũy Nam, Nghĩa Phú, TP Quảng Ngãi	F1 BN 909802, xét nghiệm trong KCL Trường Đại học Phạm Văn Đồng lần 7
21.	Đ.N.T	999812	2014	Nam	Thôn 1, Cổ Lũy Nam, Nghĩa Phú, TP Quảng Ngãi	F1 BN 909802, xét nghiệm trong KCL Trường Đại học Phạm Văn Đồng lần 7
22.	Đ.T.N	999813	1961	Nữ	Cổ Lũy Nam, Nghĩa Phú, TP Quảng Ngãi	F1 BN 909802, xét nghiệm trong KCL Trường Đại học Phạm Văn Đồng lần 7
6. Ổ dịch Tổ 4, Quảng Phú, TP Quảng Ngãi: 01 ca, cộng dồn: 02 ca						
23.	N.T.H. T	999801	1994	Nữ	Tổ 4, Quảng Phú, TP Quảng Ngãi	F1 BN 982790, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
7. Ổ dịch Thôn 1, Nghĩa Đông, TP Quảng Ngãi: 03 ca, cộng dồn: 46 ca						
24.	N.T.T.L	999802	1975	Nữ	Nghĩa Đông, TP Quảng Ngãi	Xét nghiệm trong KCL Khách sạn Sông Trà lần 3
25.	T.B	999803	1963	Nam	Đội 4, Thôn 1, Nghĩa Đông, TP Quảng Ngãi	F1 BN 938856, xét nghiệm trong KCL Trường Đại học

						Phạm Văn Đồng lần 2
26.	B.N.D	999804	1999	Nam	Đội 4, Thôn 1, Nghĩa Đông, TP Quảng Ngãi	F1 BN 938855, xét nghiệm trong KCL Trường Đại học Phạm Văn Đồng lần 2
8. Ổ dịch Bình Bắc, Tỉnh Bình, Sơn Tĩnh: 04 ca, cộng dồn: 06 ca						
27.	N.M.T	999816	2012	Nam	Xóm 5, Bình Bắc, Tỉnh Bình, Sơn Tĩnh	F1 BN 991662, xét nghiệm trong khu phong toả lần 1
28.	P.M.B	999817	2013	Nam	KDC 4, Bình Bắc, Tỉnh Bình, Sơn Tĩnh	F1 BN 991662, xét nghiệm trong khu phong toả lần 1
29.	P.T.N.Q	999818	2019	Nữ	KDC 4, Bình Bắc, Tỉnh Bình, Sơn Tĩnh	F1 BN 991662, xét nghiệm trong khu phong toả lần 1
30.	N.T.L	999826	1967	Nữ	Đội 10, Thôn Tây, Tỉnh Sơn, Sơn Tĩnh	F1 BN 991662, xét nghiệm trong KCL Tĩnh Thọ lần 1
9. Ổ dịch Phổ An-Nghĩa An: 03 ca, cộng dồn: 12 ca						
31.	N.T.Q. T	999807	1980	Nữ	Phổ An, Nghĩa An, TP Quảng Ngãi	F1 BN 991665, xét nghiệm trong KCL Trường Đại học Đại học Công nghiệp TPHCM phân hiệu Quảng Ngãi lần 1
32.	Đ.T.Q. N	999808	2003	Nữ	Phổ An, Nghĩa An, TP Quảng Ngãi	F1 BN 991665, xét nghiệm trong KCL Trường Đại học Đại học Công nghiệp TPHCM phân hiệu Quảng Ngãi lần 1
33.	T.Đ.T	999814	1976	Nam	Khê Tân, Tịnh Khê, TP Quảng Ngãi	F1 BN 982803, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 2
10. Ổ dịch Nam Thuận, Bình Chương, Bình Sơn: 01 ca, cộng dồn: 02 ca						
34.	H.T.N	999828	1992	Nữ	Đội 1, Nam Thuận, Bình Chương, Bình Sơn	F1 BN 991682, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
11. Ngoại tỉnh về: 04 ca						
35.	N.T.H	999820	1974	Nam	Năng Tây 2, Nghĩa Phương, Tư Nghĩa	từ TPHCM về, xét nghiệm trong Bệnh viện ĐKKV Đặng Thụy Trâm lần 1
36.	N.T.T	999827	1963	Nữ	Ngọc Sơn, Hành Thiện, Nghĩa Hành	từ Đồng Nai về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
37.	V.Q.Đ	999821	1989	Nam	Năng Tây 2, Nghĩa	từ TPHCM về, xét nghiệm

					Phuong, Tur Nghĩa	trong Bệnh viện ĐKKV Đặng Thuỳ Trâm lần 1
38.	B.T.T	999815	2005	Nam	Phú Mỹ, Tịnh Hoà, TP Quảng Ngãi	từ Bình Dương về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 2
12. Liên quan ca bệnh về từ TP HCM: 04 ca						
39.	Đ.T.H	999805	1991	Nữ	Tổ 5, Nghĩa Lộ, TP Quảng Ngãi	F1 BN 967686, xét nghiệm trong KCL Trường Đại học Đại học Công nghiệp TPHCM phân hiệu Quảng Ngãi lần 2
40.	N.Đ.N. K	999806	2016	Nam	Tổ 5, Nghĩa Lộ, TP Quảng Ngãi	F1 BN 967686, xét nghiệm trong KCL Trường Đại học Đại học Công nghiệp TPHCM phân hiệu Quảng Ngãi lần 2
41.	N.Q.C	999829	2005	Nam	Tập An Bắc, Phỏ Văn, Đức Phỏ	F1 BN 967685, xét nghiệm trong KCL Trường CĐ Việt Hàn lần 1
42.	L.N.B	999819	1968	Nam	Đội 1, Hà Nhai Bắc, Tịnh Hà, Sơn Tịnh	F1 BN 887860, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 4

2. Tổng hợp tình hình dịch bệnh COVID-19

- Số ca mắc COVID-19 tại tỉnh từ ngày 01/01/2021 đến nay: **1.912** ca bệnh.

- Số ca mắc COVID-19 tại tỉnh từ ngày 26/6/2021 đến nay: **1.911** ca bệnh. Trong đó: Số ca hiện đang điều trị: **357** ca bệnh; Số ca khỏi bệnh: **1.543** ca bệnh; Tử vong: 11 bệnh nhân.

- Hoạt động truy vết từ ngày 26/6/2021 đến nay đã xác định: 8.321 trường hợp F1, 26.236 trường hợp F2.

- Đang cách ly tập trung: 1.424 người (1.169 người F1, người từ vùng dịch: 255).

- Đang cách ly tại nhà: 4.371 người.

- Công tác thu dung, điều trị:

Cơ sở	Số	Số bệnh	Tổng	Phân loại (số lượng, %)
-------	----	---------	------	-------------------------

điều trị	bệnh nhân vào viện trong ngày	nhân ra viện (khỏi bệnh) trong ngày	số bệnh nhân hiện có	Không triệu chứng	Nhẹ	Vừa	Nặng	Nguy kịch
Cơ sở 1	0	9	188	80 (42,6%)	79 (42,0%)	26 (13,8%)	3 (1,6%)	0
Cơ sở 2	0	3	16	3 (18,8%)	6 (37,4%)	3 (18,8%)	4 (25,0%)	0
Cơ sở 3	34	1	79	64 (81,0%)	15 (19,0%)	0	0	0
Cơ sở 4	8	5	74	57 (77,0%)	17 (23,0%)	0	0	0
Tổng cộng	42	18	357	204 (57,1%)	117 (32,8%)	29 (8,1%)	7 (2,0%)	0

- Tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19:

+ Tổng số vắc xin theo Quyết định phân bổ của Bộ Y tế: 1.018.024 liều.

+ Tổng số vắc xin tỉnh đã nhận: 1.018.024 liều (100%).

+ Lũy tích số người tiêm ít nhất 1 mũi vắc xin: **776.118** người (đạt tỷ lệ 87,8% số người từ 18 tuổi trở lên).

+ Lũy tích số người tiêm 2 mũi vắc xin: **122.693** người (đạt tỷ lệ 13,9% số người từ 18 tuổi trở lên).

II. Nhận định tình hình

1. Tình hình dịch COVID-19 tại huyện Bình Sơn đã kiểm soát tốt, tuy nhiên tại Thành phố Quảng Ngãi, Mộ Đức, Nghĩa Hành, Sơn Tịnh, Đức Phổ còn có những ca bệnh mới.

Ổ dịch tại Thôn 1, Nghĩa Đồng, TP Quảng Ngãi; Đức Lợi, Mộ Đức và ca bệnh cộng đồng mới Tổ 2, Nghĩa Chánh, TP Quảng Ngãi; Tổ 3, Lê Hồng Phong, TP Quảng Ngãi; Tổ 3, Nguyễn Nghiêm, TP Quảng Ngãi; Thôn An Bình, xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa; Quy Thiện, Phở Khánh, Đức Phổ; An Ninh, Phở Ninh, Đức Phổ cần khẩn trương khoanh vùng cách ly, xét nghiệm kịp thời bóc tách F0 và truy vết thần tốc để phát hiện sớm F1, F2 cách ly nhanh chóng.

2. Người từ Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam về Quảng Ngãi từ ngày 30/9/2021 đến nay ghi nhận **150 ca bệnh** COVID-19, khả năng trong những ngày đến sẽ còn nhiều ca mắc bệnh.

3. Theo quy định của UBND tỉnh tại Công văn số 5525/UBND-KGVX

ngày 19/10/2021 thì người đã tiêm vắc xin phòng COVID-19 thực hiện cách ly tại nhà, tuy nhiên thời gian vừa qua nhiều người cách ly tại nhà chưa thực hiện nghiêm túc việc cách ly tại nhà nên dễ gây ra bùng phát dịch; vì vậy cần tăng cường hơn nữa công tác quản lý, giám sát chặt chẽ hơn nữa những người cách ly nhà. Những người cách ly tại nhà không thực hiện nghiêm túc quy định cách ly thì phải xử lý và cho cách ly tập trung.

4. Nhiều người sau khi hoàn thành cách ly tập trung, về cách ly tại nhà ngày thứ 7 đến ngày thứ 10 xét nghiệm dương tính với SARS-COV-2, nếu không quản lý chặt chẽ việc cách ly tại nhà thì nguy cơ dịch sẽ lây lan ra cộng đồng.

III. Một số kiến nghị, đề xuất

1. Đề nghị các cơ quan truyền thông: Tăng cường và đa dạng công tác tuyên truyền vận động để người dân chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19. Lưu ý việc người dân thực hiện khai báo y tế trung thực, thực hiện tốt 5K; khi có triệu chứng ho, sốt, đau họng, khó thở, mất vị giác, khứu giác thì liên hệ y tế gần nhất để được tư vấn và xét nghiệm SARS-COV-2. Khuyến cáo người dân từ các vùng dịch nên cân nhắc khi trở về tỉnh Quảng Ngãi, và khi về tỉnh Quảng Ngãi cần khai báo trung thực và thực hiện tốt việc cách ly để tránh lây lan dịch ra cộng đồng.

2. Đề nghị các khu cách ly tập trung: thực hiện nghiêm túc Công văn số 3731/UBND-KGVX ngày 02/8/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về phòng lây nhiễm chéo SARS-CoV-2 trong các khu cách ly tập trung và Công văn số 1474/SYT-NVY ngày 30/6/2021 của Sở Y tế về phân luồng, tránh lây nhiễm chéo trong khu cách ly; Các khu cách ly chỉ nên bố trí người cách ly trong các phòng càng ít càng tốt, không quá 4 người/ phòng. Các khu cách ly, cơ sở điều trị COVID- 19 quản lý chặt chẽ không cho người trong khu cách ly, cơ sở điều trị tiếp xúc với người dân bên ngoài khu cách ly, khu điều trị. Tuyệt đối không cho người không có nhiệm vụ vào khu cách ly, cơ sở điều trị COVID-19.

3. Đề nghị các địa phương

- Xét nghiệm nhanh vùng phong tỏa để kịp thời bóc tách F0 và truy vết thân tộc để phát hiện sớm F1, F2 cách ly nhanh chóng. Cần lưu ý việc lập kế hoạch gửi về Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh để trình UBND tỉnh phê duyệt khi triển khai xét nghiệm diện rộng.

- Thực hiện việc phong tỏa diện hẹp theo đánh giá dịch tễ, quản lý chặt chẽ việc giãn cách trong khu phong tỏa, cung cấp đủ lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm cho người dân trong khu phong tỏa, đảm bảo công tác y tế cho người dân trong khu cách ly, thực hiện xét nghiệm cho tất cả người dân trong khu phong tỏa theo hướng dẫn Bộ Y tế.

- Tăng cường hiệu quả hoạt động của “Tổ COVID cộng đồng”, cần kiểm tra, rà soát những người từ vùng dịch về địa phương để có biện pháp cách ly phù hợp.

- Việc giám sát y tế, cách ly y tế tại cư trú/lưu trú phải được thực hiện nghiêm túc với sự quản lý của chính quyền địa phương, Tổ phòng, chống dịch COVID cộng đồng; thực hiện thông báo để cộng đồng biết, hỗ trợ. Các trường hợp vi phạm quy định giám sát y tế, cách ly y tế thì xử lý nghiêm theo quy định.

- Tăng cường quản lý chặt chẽ đối tượng ngư dân có tiếp xúc người dân các tỉnh có dịch hoặc đi qua, buôn bán với vùng dịch ngay khi cập cảng ở Quảng Ngãi. Kiểm soát chặt chẽ đối tượng lái xe, nhất là đối tượng lái xe khách đường dài từ các tỉnh có dịch về Quảng Ngãi.

- Phối hợp ngành y tế triển khai thực hiện nghiêm công tác tiêm chủng, đảm bảo đúng tiến độ theo Kế hoạch số 1084/KH-SYT ngày 23/7/2021 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 năm 2021-2022. Tăng cường công tác tiêm chủng vắc xin cho các đối tượng đảm bảo tiến độ đề ra; đồng thời đảm bảo an toàn phòng chống dịch trong các buổi tiêm.

Sở Y tế kính báo./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (báo cáo);
- Các cục: QLKCB, YTDP (báo cáo);
- Viện Pasteur Nha Trang (báo cáo);
- BCĐ PC COVID-19 tỉnh;
- Trung tâm Chỉ huy PC COVID-19 tỉnh;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Tuyên giáo TU;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- GD, các PGD Sở Y tế;
- Các phòng CN Sở Y tế;
- Trung tâm KSBT tỉnh;
- TTYT các huyện, tx, tp;
- VP Sở đăng Website;
- Lưu: VT, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Minh Đức